

Số: /KH-SYT

Đồng Nai, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Kế hoạch số 92/KH-UBND ngày 18/3/2025 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ và Kế hoạch số 433-KH/TU ngày 28/02/2025 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về “đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia” của ngành Y tế Đồng Nai

Thực hiện Kế hoạch số 433-KH/TU ngày 28/02/2025 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn tỉnh Đồng Nai và Kế hoạch số 92/KH-UBND ngày 18/3/2025 của UBND tỉnh về việc thực hiện Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ và Kế hoạch số 433-KH/TU ngày 28/02/2025 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về “đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia” trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; Sở Y tế xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện của ngành y tế như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp được nêu trong Kế hoạch số 92/KH-UBND ngày 18/3/2025 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ và Kế hoạch số 433-KH/TU ngày 28/02/2025 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về “đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia” của ngành Y tế Đồng Nai (sau đây gọi tắt là Kế hoạch số 92/KH-UBND);

- Xác định nhiệm vụ trọng của ngành y tế, phối hợp với các đơn vị có liên quan để hỗ trợ và tạo thuận lợi cho việc ứng dụng khoa học, công nghệ và chuyển đổi số vào các hoạt động của ngành y tế nhằm phát triển một cách công bằng, chất lượng, hiệu quả và hội nhập quốc tế.

2. Yêu cầu

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo phải bám sát Kế hoạch số 92/KH-UBND ngày 18/3/2025 của UBND tỉnh, xác định rõ chỉ tiêu cụ thể, thời gian, nguồn lực thực hiện và đánh giá kết quả triển khai thực hiện kế hoạch.

- Đảm bảo tính đồng bộ, khả thi phù hợp với điều kiện thực tiễn của các cơ sở y tế trên địa bàn, tránh chồng chéo, lãng phí nguồn lực; kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

- Phân công trách nhiệm cụ thể, rõ ràng cho từng đơn vị gắn với công tác theo dõi, kiểm tra, giám sát nhằm phát huy tinh thần chủ động, sáng tạo của từng đơn vị, đảm bảo thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ đề ra.

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến các nội dung của kế hoạch nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của toàn ngành trong việc thúc đẩy khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

II. CÁC CHỈ TIÊU CỤ THỂ

Nhằm đạt được các mục tiêu, chỉ đạo tại Kế hoạch số 92/KH-UBND ngày 18/3/2025 của UBND tỉnh, Sở Y tế thực hiện một số chỉ tiêu cụ thể tại các Phụ lục đính kèm.

III. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

Trên cơ sở các nội dung Kế hoạch của UBND tỉnh, Kế hoạch đề ra các nhiệm vụ với các giải pháp xác định và phân công cụ thể tại Phụ lục II – Danh mục các nhiệm vụ cụ thể cho các phòng chuyên môn, các đơn vị thực hiện.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được bố trí từ các nguồn kinh phí sau:

- Ngân sách nhà nước.
- Huy động các nguồn lực xã hội hóa.
- Các nguồn vốn hợp pháp khác

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các phòng chuyên môn Sở Y tế căn cứ chức năng nhiệm vụ:

a) Tham mưu Ban Giám đốc Sở Y tế chỉ đạo, đôn đốc điều phối việc triển khai thực hiện Kế hoạch này, tham mưu tổ chức sơ kết, kiểm tra giám sát việc thực hiện Kế hoạch số 433-KH/TU ngày 28/02/2025 của Tỉnh ủy và Kế hoạch số 92/KH-UBND ngày 18/3/2025 của UBND tỉnh;

b) Phối hợp với Sở Tài chính và các đơn vị có liên quan tham mưu Ban Giám đốc Sở Y tế xây dựng đề án, chương trình, Kế hoạch trình UBND tỉnh phê duyệt để thực hiện kế hoạch này trong dự toán ngân sách hàng năm theo quy định.

2. Các đơn vị trực thuộc Sở Y tế căn cứ chức năng, nhiệm vụ và trên cơ sở những nội dung được giao trong kế hoạch này theo phụ lục danh mục các nhiệm vụ cần triển khai thực hiện, có trách nhiệm:

a) Triển khai xây dựng đề án, dự án, chương trình, kế hoạch để thực hiện, đồng thời cụ thể hóa thành nhiệm vụ hàng năm phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị. Chủ động xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai có nội dung nhiệm vụ thuộc chức năng nhiệm vụ của mình, định kỳ hàng năm trước 10/12 báo cáo tình hình triển khai thực hiện về Sở Y tế để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh và Tỉnh ủy theo quy định.

b) Đối với vấn đề cấp bách cần triển khai ngay nếu chưa có văn bản pháp luật quy định hoặc có quy định khác thì báo cáo Ban Giám đốc Sở Y tế xin ý kiến UBND tỉnh xem xét chỉ đạo.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc các phòng chuyên môn Sở Y tế và các đơn vị trực thuộc báo cáo Sở Y tế để kịp thời xem xét giải quyết nhằm đảm bảo hoàn thành mục tiêu nhiệm vụ Kế hoạch.

Trên đây là triển khai thực hiện Kế hoạch số 92/KH-UBND ngày 18/3/2025 của UBND tỉnh về thực hiện Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ và Kế hoạch số 433-KH/TU ngày 28/02/2025 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về “đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia” của ngành y tế./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (báo cáo);
- Bộ Y tế (báo cáo);
- Sở Khoa học và Công nghệ;
- Ban Giám đốc;
- Các phòng chuyên môn Sở;
- Các đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC

Lê Quang Trung

PHỤ LỤC I
DANH MỤC CÁC CHỈ TIÊU CỤ THỂ

STT	Mục tiêu			Lãnh đạo phụ trách	Đơn vị chủ trì, theo dõi, đánh giá
	Chỉ tiêu	Năm 2030	Năm 2045		
1	Tỉ lệ người dân có hồ sơ sức khỏe điện tử	95%		Ông Lê Quang Trung - Giám đốc Sở	Phòng Nghiệp vụ, Văn phòng

PHỤ LỤC II
DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ

STT	Nhiệm vụ	Thời gian						Lãnh đạo phụ trách	Đơn vị chủ trì, theo dõi, đánh giá	Đơn vị phối hợp	Kết quả
		2025	2026	2027	2028	2029	2030				
I	Nâng cao nhận thức, đột phá về đổi mới tư duy, xác định quyết tâm chính trị mạnh mẽ, quyết liệt lãnh đạo, chỉ đạo, tạo xung lực mới, khí thế mới trong toàn xã hội về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia										
1	Xây dựng kế hoạch tuyên truyền thường xuyên, sâu rộng về nội dung Nghị quyết số 57-NQ/TW, Nghị quyết số 03/NQ-CP, Kế hoạch số 433-KH/TU theo hướng: đa dạng hóa các hình thức, cụ thể hóa các nội dung và có mục tiêu cụ thể	Tháng 4						Bà Võ Thị Ngọc Lắm - PGĐ Sở	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh	Các phòng chuyên môn Sở, các đơn vị trực thuộc	Kế hoạch
2	Xây dựng kế hoạch phát động phong trào học tập trên các nền tảng số để trở thành phong trào "học tập số" thường xuyên, liên tục, phổ cập nâng cao kiến thức về khoa học, công nghệ đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số cơ bản trong công chức, viên chức và người lao động (Khi UBND tỉnh ban hành KH)	X	X	X	X	X	X	Bà Võ Thị Ngọc Lắm - PGĐ Sở	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn Sở, các đơn vị trực thuộc	Kế hoạch
3	Thực hiện Đề án đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ chuyển đổi số của cơ quan nhà nước, người đứng đầu và cán bộ công chức, viên chức trong cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh (Khi UBND tỉnh ban hành KH)	X	X	X	X	X	X	Bà Võ Thị Ngọc Lắm - PGĐ Sở	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn Sở, các đơn vị trực thuộc	Báo cáo đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ CDS hàng năm

STT	Nhiệm vụ	Thời gian						Lãnh đạo phụ trách	Đơn vị chủ trì, theo dõi, đánh giá	Đơn vị phối hợp	Kết quả
		2025	2026	2027	2028	2029	2030				
4	Cụ thể nhiệm vụ chuyển đổi số, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo được xác định cụ thể trong chương trình, kế hoạch công tác hàng năm của cơ quan; đưa ra lộ trình thực hiện và bám sát các mục tiêu kế hoạch đề ra	X	X	X	X	X	X	Ông Lê Quang Trung - GD Sở	Kế hoạch - Tài chính	Các phòng chuyên môn Sở, các đơn vị trực thuộc	Chương trình/Kế hoạch
5	Xây dựng kế hoạch triển khai Kế hoạch của UBND tỉnh về triển khai Nghị quyết số 03/NQ-CP, Kế hoạch số 433-KH/TU	Tháng 3						Ông Lưu Văn Dũng - PGD Sở	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn Sở	Kế hoạch
6	Bố trí tỷ lệ phù hợp cán bộ có chuyên môn, kinh nghiệm về khoa học kỹ thuật trong đội ngũ lãnh đạo ở từng cơ quan, đơn vị (Khi có hướng dẫn)	X	X	X	X	X	X	Ông Lê Quang Trung - GD Sở	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn Sở, các đơn vị trực thuộc	Có tỷ lệ phù hợp cán bộ có chuyên môn về khoa học kỹ thuật trong đội ngũ lãnh đạo
7	Xây dựng Chương trình, kế hoạch thi đua khen thưởng với đa dạng các hình thức tôn vinh, biểu dương, khen thưởng kịp thời, xứng đáng đội ngũ tri thức, các nhà khoa học, sáng chế, các doanh nghiệp, tổ chức cá nhân có thành tích trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số (khi có Chương trình/Kế hoạch của UBND tỉnh)	X	X	X	X	X	X	Bà Võ Thị Ngọc Lắm- PGD Sở	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn Sở, các đơn vị trực thuộc	Chương trình/Kế hoạch

STT	Nhiệm vụ	Thời gian						Lãnh đạo phụ trách	Đơn vị chủ trì, theo dõi, đánh giá	Đơn vị phối hợp	Kết quả
		2025	2026	2027	2028	2029	2030				
II	Triển khai thực hiện các chính sách, quy định pháp luật mới và đưa ra các chính sách hỗ trợ của tỉnh để tạo lợi thế cạnh tranh trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của tỉnh Đồng Nai										
1	Triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về khoa học, công nghệ, đầu tư, đầu tư công, mua sắm công, mua sắm thường xuyên, ngân sách nhà nước, tài sản công, sở hữu trí tuệ, thuế...(khi có văn bản hướng dẫn)	X	X	X	X	X	X	Ông Lê Quang Trung - GD Sở	Kế hoạch - Tài chính	Các phòng chuyên môn Sở, các đơn vị trực thuộc	Văn bản triển khai
2	Triển khai các chính sách hỗ trợ của tỉnh để tạo lợi thế cạnh tranh, giải phóng nguồn lực...(khi có văn bản hướng dẫn của UBND tỉnh)	X						Ông Lê Quang Trung - GD Sở	Kế hoạch - Tài chính	Các phòng chuyên môn Sở, các đơn vị trực thuộc	Văn bản triển khai
3	Triển khai các văn bản quy phạm pháp luật do Bộ Y tế ban hành có liên quan đến lĩnh vực chuyển đổi số, khám chữa bệnh ...	X	X	X	X	X	X	Ông Lê Quang Trung - GD Sở	Các phòng chuyên môn Sở,	Các phòng chuyên môn Sở, các đơn vị trực thuộc	Văn bản triển khai
III	Tăng cường đầu tư, hoàn thiện hạ tầng cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh Đồng Nai										
1	Triển khai danh mục Công nghệ chiến lược của quốc gia; xây dựng danh mục Công nghệ chiến lược của tỉnh (Khi có văn bản hướng dẫn)	X						Ông Lê Quang Trung - GD Sở	Văn phòng Sở, Kế hoạch - Tài chính	Các phòng chuyên môn Sở	Văn bản triển khai

STT	Nhiệm vụ	Thời gian						Lãnh đạo phụ trách	Đơn vị chủ trì, theo dõi, đánh giá	Đơn vị phối hợp	Kết quả
		2025	2026	2027	2028	2029	2030				
2	Tổ chức ứng dụng và triển khai trí tuệ nhân tạo (AI) và các công nghệ số (Dữ liệu lớn - Big Data, Internet vạn vật - IoT, Điện toán đám mây - Cloud Computing, Chuỗi khối - Blockchain, công nghệ in 3D và các công nghệ số khác) trong ngành y tế, chú trọng triển khai AI, IoT, Big-Data trong hỗ trợ chẩn đoán và điều trị, phòng bệnh, cải cách hành chính tại các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh	X	X	X	X	X	X	Ông Nguyễn Văn Bình - PGĐ Sở	Phòng Nghiệp vụ	Các phòng chuyên môn Sở, các đơn vị trực thuộc	Chương trình/Kế hoạch/ Văn bản triển khai
3	Triển khai Kế hoạch phát triển kinh tế số, xã hội số (Khi có Kế hoạch của UBND tỉnh)	X	X	X	X	X	X	Ông Nguyễn Văn Bình - PGĐ Sở	Văn phòng Sở, Kế hoạch - Tài chính	Các phòng chuyên môn Sở, các đơn vị trực thuộc	Chương trình/Kế hoạch
4	Triển khai các nền tảng số dùng chung của ngành y tế đảm bảo hiệu quả tối ưu nguồn lực. Ưu tiên triển khai các nền tảng số dùng chung cho các cơ quan đơn vị, nền tảng số an toàn phục vụ người dân, doanh nghiệp, tổ chức.	X	X	X	X	X	X	Ông Nguyễn Văn Bình - PGĐ Sở	Văn phòng Sở, Kế hoạch - Tài chính	Các phòng chuyên môn Sở, các đơn vị trực thuộc	Chương trình/Kế hoạch
IV	Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị; nâng cao hiệu quả quản trị, hiệu lực quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, bảo đảm quốc phòng và an ninh										
1	Xây dựng kế hoạch phát triển Chính quyền số của ngành (khi có Chương trình/Đề án)	X						Bà Võ Thị Ngọc Lắm- PGĐ Sở	Văn phòng Sở, Kế hoạch - Tài chính	Các phòng chuyên môn Sở	Kế hoạch

STT	Nhiệm vụ	Thời gian						Lãnh đạo phụ trách	Đơn vị chủ trì, theo dõi, đánh giá	Đơn vị phối hợp	Kết quả
		2025	2026	2027	2028	2029	2030				
2	Xây dựng Kế hoạch cắt giảm giấy phép và chuyển một số nhiệm vụ, hoạt động cấp phép cho doanh nghiệp, tổ chức xã hội đảm nhiệm giai đoạn 2025-2030 (Khi có hướng dẫn)	X						Bà Võ Thị Ngọc Lắm- PGĐ Sở	Văn phòng Sở, Nghiệp vụ	Các phòng chuyên môn Sở	Kế hoạch
3	Xây dựng kế hoạch thực hiện quản lý nhà nước hoàn toàn trên môi trường số (Khi có Kế hoạch)	X	X	X	X	X	X	Bà Võ Thị Ngọc Lắm- PGĐ Sở	Văn phòng Sở, Kế hoạch - Tài chính, nghiệp vụ	Các phòng chuyên môn Sở	Kế hoạch
4	Đảm bảo an toàn thông tin, an ninh mạng, an ninh dữ liệu xuyên suốt trong quá trình chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo.	X	X	X	X	X	X	Ông Lê Quang Trung - GD Sở	Văn phòng Sở, Kế hoạch - Tài chính, nghiệp vụ	Các phòng chuyên môn Sở, các đơn vị trực thuộc	Kế hoạch/ Báo cáo thực hiện
5	Triển khai chữ ký số cho toàn bộ CCVC cơ quan Sở Y tế và đơn vị trực thuộc (Khi có Kế hoạch của Sở KHCN)	X	X	X	X	X	X	Bà Võ Thị Ngọc Lắm- PGĐ Sở	Văn phòng Sở, Kế hoạch - Tài chính,	Các phòng chuyên môn Sở, các đơn vị trực thuộc	Kế hoạch/Văn bản triển khai
6	Triển khai kế hoạch để mỗi người dân có danh tính số, phương tiện số, kỹ năng số và tài khoản số hình thành công dân số (Khi có Kế hoạch của tỉnh)	X	X	X	X	X	X	Bà Võ Thị Ngọc Lắm- PGĐ Sở	Văn phòng Sở, Kế hoạch - Tài chính,	Sở Khoa học và Công nghệ	Kế hoạch/Văn bản triển khai
7	Xây dựng Kế hoạch cung cấp dịch vụ công phi địa giới, toàn trình, cá nhân hóa và dựa vào dữ liệu (Khi có Kế hoạch)	X						Bà Võ Thị Ngọc Lắm-	Văn phòng Sở, Nghiệp vụ	Các phòng chuyên môn Sở	Kế hoạch

STT	Nhiệm vụ	Thời gian						Lãnh đạo phụ trách	Đơn vị chủ trì, theo dõi, đánh giá	Đơn vị phối hợp	Kết quả
		2025	2026	2027	2028	2029	2030				
								PGĐ Sở			
8	Xây dựng Kế hoạch đẩy mạnh hoạt động đổi mới sáng tạo trong các cơ quan trong hệ thống chính trị để cải cách thủ tục hành chính, tối ưu hóa quy trình, cải cách phương thức quản lý, tăng năng suất và hiệu quả (Khi có Kế hoạch của UBND tỉnh)	X						Bà Võ Thị Ngọc Lắm- PGĐ Sở	Văn phòng Sở, Nghiệp vụ	Các phòng chuyên môn Sở	Kế hoạch
9	Xây dựng Kế hoạch rà soát, đảm bảo bộ dữ liệu của ngành “đúng, đủ, sạch, sống”	X	X	X	X	X	X	Ông Nguyễn Văn Bình - PGĐ Sở	Văn phòng Sở, Nghiệp vụ	Các phòng chuyên môn Sở	Kế hoạch và báo cáo thực hiện hằng năm
10	Số hoá dữ liệu, khai thác ứng dụng cắt giảm thủ tục hành chính - không phụ thuộc các ngành	X	X	X	X	X	X	Bà Võ Thị Ngọc Lắm- PGĐ Sở	Văn phòng Sở, Nghiệp vụ	Các phòng chuyên môn Sở, các đơn vị trực thuộc	Kế hoạch và báo cáo thực hiện hằng năm
11	Triển khai các nền tảng số dùng chung của ngành y tế đã được phê duyệt tại Quyết định số 2955/QĐ-BYT ngày 28/10/2022 của Bộ Y tế về Kế hoạch thúc đẩy phát triển và sử dụng các nền tảng số y tế thực hiện chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030	X	X	X	X			Ông Lưu Văn Dũng - PGĐ Sở	Văn phòng Sở, Kế hoạch - Tài chính, nghiệp vụ	Các phòng chuyên môn Sở	Hoàn thành các nền tảng số

STT	Nhiệm vụ	Thời gian						Lãnh đạo phụ trách	Đơn vị chủ trì, theo dõi, đánh giá	Đơn vị phối hợp	Kết quả
		2025	2026	2027	2028	2029	2030				
12	Triển khai Sổ sức khỏe điện tử để bảo đảm tỉ lệ người dân có hồ sơ sức khỏe điện tử tối thiểu 95%	X	X	X	X	X	X	Ông Lưu Văn Dũng - PGĐ Sở	Văn phòng Sở, Nghiệp vụ	Các phòng chuyên môn Sở	
13	Xây dựng Kế hoạch chuyển đổi số, triển khai các hoạt động Đề án 06/CP hàng năm	X	X	X	X	X	X	Ông Lưu Văn Dũng - PGĐ Sở	Văn phòng Sở, Nghiệp vụ	Các phòng chuyên môn Sở	Kế hoạch
14	Kế hoạch triển khai bệnh án điện tử tại các cơ sở khám chữa bệnh	Tháng 9	X	X				Ông Nguyễn Văn Bình - PGĐ Sở	Kế hoạch - Tài chính	Các phòng chuyên môn Sở, các đơn vị trực thuộc	Kế hoạch
V	Thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong doanh nghiệp										
1	Công bố danh mục các bài toán lớn về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của ngành để các doanh nghiệp công nghệ số Việt Nam tham gia giải quyết	X	X	X	X	X	X	Ông Nguyễn Văn Bình - PGĐ Sở	Văn phòng sở	Các sở ban ngành liên quan	Các bài toán được công bố trên Cổng TTĐT của tỉnh, Sở
2	Đẩy mạnh tiêu dùng sản phẩm, dịch vụ y tế trên môi trường số.		Quý 3					Bà Võ Thị Ngọc Lắm - PGĐ Sở	Các phòng chuyên môn Sở, các đơn vị trực thuộc	Sở Công Thương	Chương trình/Văn bản triển khai

STT	Nhiệm vụ	Thời gian						Lãnh đạo phụ trách	Đơn vị chủ trì, theo dõi, đánh giá	Đơn vị phối hợp	Kết quả
		2025	2026	2027	2028	2029	2030				
3	Xây dựng chương trình thúc đẩy kinh tế số ngành y tế	X						Ông Nguyễn Văn Bình - PGĐ Sở	Văn phòng Sở, Nghịệp vụ	Các phòng chuyên môn Sở, các đơn vị trực thuộc	Chương trình
4	Xây dựng chương trình sản xuất thông minh trong lĩnh vực: y tế	Quý 3						Ông Nguyễn Văn Bình - PGĐ Sở	Kế hoạch - Tài chính	Sở Khoa học và Công nghệ	Chương trình